

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/02/2022

V/v: “*Yêu cầu không công nhận vợ chồng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Quỳnh Chi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Ông **Tạ Duy Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Nam Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ba Đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Mai Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc “*Yêu cầu không công nhận vợ chồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/01/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/02/2022 giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông **Vũ Xuân Thùy** – Sinh năm: 1961

HKTT: Tổ dân phố số 17, phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Nơi ở: Số 7 ngõ 59 tổ dân phố số 17, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Có mặt

*** Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Phương Hòa** – Sinh năm: 1964

HKTT: Tập thể Bưu điện Hoàng Cầu, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.

Nơi ở: Phòng 504, Tòa CT8C Khu đô thị Dương Nội 2, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Ngày 15 tháng 11 năm 2021, ông Vũ Xuân Thùy nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận Ba Đình về việc “Yêu cầu không công nhận vợ chồng” đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Phương Hòa có HKTT tại Tập thể Bưu điện Hoàng Cầu, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, ông Thùy trình bày:

- **Về tình cảm:** Tôi và bà Nguyễn Thị Phương Hòa sống chung từ tháng 12 năm 1989, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn tại UBND sở tại mà bà Hòa tự mang về 1 phôi đăng ký kết hôn có sẵn dấu và đưa tôi ký vào. Chúng nhận kết hôn quyền số 20 ngày 20/08/1989 của UBND phường Ngô Quyền – Quận(Huyện) Nam Định – Tỉnh(TP) Hà Nam Ninh. Thời điểm đó, bà Hòa đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số 57 Bến Thóc, phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định (Hà Nam Ninh cũ), tôi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Khu tập thể Bưu Điện Hoàng Cầu, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội. Sau đó, bà Hòa nhập hộ khẩu về cùng tôi tại địa chỉ: Khu tập thể Bưu Điện Hoàng Cầu, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội. Thời gian đầu chúng tôi chung sống bình thường, hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, đến năm 2018 thì chúng tôi không sống cùng nhau nữa. Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng giữa tôi và bà Hòa.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung:

Chị **Vũ Thị Thu Trang** – Sinh năm: 1990

Anh **Vũ Xuân Thọ** – Sinh năm: 2001

Các con chung đều đã trưởng thành nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, nhà ở, vay nợ chung:** Chúng tôi đã tự thỏa xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tôi tự lo nơi ở sau khi Tòa án không công nhận chúng tôi là vợ chồng.

2. Bị đơn trình bày:

Bà Nguyễn Thị Phương Hòa vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên không có lời trình bày.

Tại phiên toà:

*** Nguyên đơn:** Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu:

Ông Vũ Xuân Thùy yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng với bà Nguyễn Thị Phương Hòa do cả 2 chỉ sống chung, không đăng ký kết hôn hợp pháp

Quá trình chung sống ông Thùy và bà Hòa có 02 con chung, cả 2 đều đã trưởng thành nên ông Thùy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung: Ông Thùy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Phương Hòa vắng mặt tại phiên Tòa dù đã được triệu tập hợp lệ 2 lần nên Tòa án xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình xét xử vụ án.

Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong việc tổng đạt, niêm yết các văn bản của Tòa án, trong quá trình xét xử vụ án.

Nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn không đến Tòa án dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, gây khó khăn cho Tòa án trong việc tổng đạt các văn bản tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị Tòa án:

1. *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc không công nhận vợ chồng của ông Vũ Xuân Thùy đối với bà Nguyễn Thị Phương Hòa.*

2. *Về con chung : Các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.*

3. *Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.*

4. *Về án phí sơ thẩm:*

Ông Vũ Xuân Thùy không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án xét thấy:

Ngày 15/11/2021, ông Vũ Xuân Thùy nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình “Yêu cầu không công nhận vợ chồng” đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Phương Hòa, có HKTT tại: Tập thể Bưu điện Hoàng Cầu, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội, nơi ở: Phòng 504, Tòa CT8C Khu đô thị Dương Nội 2, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội.

Tại địa chỉ: Phòng 504, Tòa CT8C Khu đô thị Dương Nội 2, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội bà Hòa không đăng ký tạm trú nên Tòa án nhân dân quận Ba Đình thụ lý vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 về thẩm quyền theo lãnh thổ và loại việc.

[2] Về quan hệ pháp luật xét thấy:

Ông Vũ Xuân Thùy yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng đối với bà Nguyễn Thị Phương Hòa, không có yêu cầu giải quyết về con chung, không có yêu cầu về tài sản do đó tranh chấp được xác định là tranh chấp Hôn nhân gia đình về việc “ Không công nhận vợ chồng”, không tranh chấp về con chung và tài sản chung khi không công nhận vợ chồng quy định tại Điều 14,15,16 – Luật Hôn nhân gia đình.

[3]Về nội dung vụ án, xét thấy:

[3.1] Về tình cảm: Ông Vũ Xuân Thùy và bà Nguyễn Thị Phương Hòa sống chung từ tháng 12 năm 1989, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn tại UBND sở tại mà bà Hòa tự mang về 1 phôi đăng ký kết hôn có sẵn dấu của UBND phường Ngô Quyền – Quận(Huyện) Nam Định – Tỉnh(TP) Hà Nam Ninh cho ông Thùy ký.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần xong bà Hòa không đến, do vậy Tòa án không lấy được ý kiến của bà Hòa.

Qua xác minh tại UBND phường Ngô Quyền, tỉnh Nam Định, được biết: Năm 1989, Phó chủ tịch UBND phường Ngô Quyền không có đồng chí nào tên Đỗ Khắc Lượng. Tại sổ lưu trữ tại UBND số 20 ngày 20/08/1989 không có ông Vũ Xuân Thùy và bà Nguyễn Thị Phương Hòa đăng ký kết hôn. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định ông Vũ Xuân Thùy và bà Nguyễn Thị Phương Hòa không đăng ký kết hôn tại chính quyền sở tại theo quy định của pháp luật, ông Vũ Xuân Thùy và bà Nguyễn Thị Phương Hòa không phải là vợ chồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thùy là có căn cứ,hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3.2] Về con chung: : Quá trình chung sống ông Thùy, bà Hòa có 02 con chung:

Chị Vũ Thị Thu Trang – Sinh năm: 1990

Anh Vũ Xuân Thọ – Sinh năm: 2001

Xét, các con chung đều đã trưởng thành nên Tòa án không xét việc giao nuôi con

[3.3] Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[3.4] Về án phí : Ông Thùy không phải nộp án phí HNGĐST theo quy định của pháp luật.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bồi lễ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 14,15,16 - Luật Hôn nhân gia đình;
- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 271, 273 - Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Luật Người cao tuổi
- Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH khóa 12 ngày 27/02/2009 về án phí;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Xuân Thùy.
2. Không công nhận vợ chồng giữa ông Vũ Xuân Thùy và bà Nguyễn Thị Phương Hòa.
3. **Về con chung:** Quá trình chung sống ông Thùy, bà Hòa có 02 con chung:
 - Chị **Vũ Thị Thu Trang** – Sinh năm: 1990
 - Anh **Vũ Xuân Thọ** – Sinh năm: 2001Các con chung đều đã trưởng thành nên Tòa án không xét việc giao nuôi con.
3. **Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.
4. **Về án phí sơ thẩm:** Ông Vũ Xuân Thùy không phải nộp án phí HNGĐST theo quy định của pháp luật.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị đơn vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận Ba Đình;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- THADS Quận Ba Đình;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quỳnh Chi